TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 100/2017/HSST
Ngày: 21-7-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Tuấn Sỹ

2. Bà Đặng Thị Lan Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2017/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Tạ Thị Thu L, sinh ngày 02/10/1969 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 36/4, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; con ông: Tạ Hồng Q, sinh năm 1927 (đã chết năm 1991) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1930; chồng Hoàng Thanh G, sinh năm 1964; con: Có 02 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án, ngày 27/11/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 23/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 20/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bắt tạm giam ngày 10/5/2017 đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Bà Ngô Thị V, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số 6/28A, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Thanh Giang, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 36/4, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Thị Thu L khai nhận về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 07/5/2017 bị cáo điều khiển xe môtô biển kiểm soát 12P1-5177 đi đến Đền K thuộc phường V, thành phố L xem lễ hầu đồng khoảng 30 phút thì thấy chị Ngô Thị V, sinh năm 1968 trú tại thôn T, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội để 01 túi xách trên mặt chiếc sập trước Điện thờ, bị cáo Tạ Thị Thu L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc túi, lúc này chị V và khoảng 4 đến 5 người đang dâng lễ tại Điện thờ. Bị cáo tiến lại gần cầm túi khoác lên vai rồi đi ra ngoài. Sau đó điều khiển xe môtô đi đến khu vực đường rẽ xuống Cầu Ngầm thuộc phường T, thành phố L, bị cáo mở túi ra kiểm tra thấy trong túi có hơn 2.000.0000đ, 01 (một) điện thoại di động IPHONE 5S màu vàng, 01(một) chiếc sạc dự phòng và một số giấy tờ tùy thân. Bị cáo đã lấy toàn bộ tiền, điện thoại, sạc dự phòng rồi vứt túi xách cùng toàn bộ giấy tờ vào thùng đựng rác gần đó. Sáng ngày 08/5/2017, bị cáo đem chiếc điện thoại và chiếc sạc dự phòng trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại M ở đường L, thuộc phường V, thành phố L bán cho anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990 trú tại 6/28A đường B, phường Đ, thành phố L được tổng cộng số tiền 700.000 đồng; trong đó điện thoại IPHONE 5S được 600.000 đồng; còn sạc dự phòng được 100.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và tiền bán điện thoại, sạc dự phòng bị cáo đã chi tiêu vào mục đích cá nhân còn lại 400.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Tạ Thị Thu L khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngày 10/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Tạ Thị Thu L và khám xét nơi ở của Tạ Thị Thu L giữ 400.000 đồng, 02 ví da, 01 chứng minh thư, 01 áo, 01 điện thoại di động OPPO và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1-5177.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 65/ĐGTS ngày 10/5/2017 kết luận: "Điện thoại IPHONE 5S, 01 sạc dự phòng và túi xách Tạ Thị Thu L trộm cắp có tổng trị giá 3.290.000 đồng".

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận đã được thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếc túi xách của bà V, bên trong túi có hơn 2.000.0000 đồng, 01 (một) điện thoại di động IPHONE 5S màu vàng, 01(một) chiếc sạc dự phòng và một số giấy tờ tùy thân khác. Bị cáo lấy tiền và chiếc điện thoại, sạc sau đó vứt túi xách cùng toàn bộ giấy tờ vào thùng đựng rác. Sáng ngày 08/5/2017, bị cáo đem chiếc điện thoại và chiếc sạc dự phòng trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại M ở đường L, thuộc phường V, thành phố L bán cho anh Hoàng Văn L, được tổng cộng số tiền 700.000 đồng. Bị cáo sử dụng tiền tiêu sài cá nhân, khi bị bắt thu giữ được 400.000 đồng.

Trong biên bản lấy lời khai tại Cơ quan điều tra, người bị hại bà Ngô Thị V trình bày: Ngày 07/5/2017 bà đến Đền K , phường V, thành phố L để dâng lễ, trong lúc bà làm lễ tại cung Đệ nhị bà đã đặt chiếc túi xách ở trên mặt sập trước điện thờ để hai tay bưng lễ lên dâng, khoảng 4-5 phút sau thì bà phát hiện túi xách bị mất. Bà đã báo bảo vệ Đền và được bảo vệ cho xem camera giám sát, trên hình ảnh camera thấy một người phụ nữ độ tuổi trung niên mặc áo mầu hồng lấy túi của bà và đã trình báo Công an. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả cho bà 01 chiếc điện thoại IPHONE 5S và 01 sạc dự phòng. Tiền và giấy tờ không thu hồi được, nay bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền 2.850.000 đồng, còn các loại giấy tờ khác bà không yêu cầu, về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Thanh G khai: Gia đình ông có chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12P1-5177, xe này ông mua lại từ năm 2009 bằng số tiền tự dành dụm được với một người tên H ở khu vực G, phường C, thành phố L, chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 07/5/2017 Tạ Thị Thu L là vợ của ông, đã đem xe đi thực hiện hành vi trộm cắp ông không được biết. Ông có đơn đề nghị cho ông xin lại chiếc xe để làm phương tiện phục vụ sinh hoạt, sử dụng đưa đón con đi học.

Đối với anh Hoàng Văn L tại Cơ quan điều tra khai: Anh đã mua của Tạ Thị Thu L 01 chiếc điện thoại IPHONE 5S với giá 600.000 đồng và 01 sạc dự phòng giá 100.000 đồng; tổng cộng 700.000 đồng. Anh không biết tài sản anh mua do bị cáo phạm tội mà có nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh;

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Thu L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999. Đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Thị Thu L mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Về bồi thường dân sự bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Ngô Thị V số tiền 2.850.000 đồng.

Về vật chứng: Truy thu đối với bị cáo Tạ Thị Thu L số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bán điện thoại và sạc mà có 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng); Cơ quan Điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã thu giữ được của bị cáo 400.000 đồng cần tịch thu để sung công quỹ Nhà nước, truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 đồng.

Trả lại cho ông Hoàng Thanh G 01 (một) chiếc xe mô tô tay ga nhãn hiệu HONDA SCR màu bạc, biển kiểm soát 12P1-5177 xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải số khung WH150MH; số máy 09M01494; Trả lại cho bị cáo Tạ Thị Thu Loan gồm: 01(một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 863008038651930; 01 (một) ví da mầu đen có quai xách; 01 (một) ví da mầu đen cầm tay; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Tạ Thị Thu Loan; 01 (một) áo ngắn tay mầu hồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp,

không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY

Xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Tạ Thị Thu Loan đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu, hành vi đó làm mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt theo biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 65/ĐGTSTT ngày 10/5/2017 Hội đồng định giá đã kết luận: Tài sản vụ việc là 3.290.000 đồng. Bị cáo chiếm đoạt số tiền của bà Ngô Thị Vân để trong túi hơn 2.000.0000đ. Bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung, Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tạ Thị Thu Loan phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Tạ Thị Thu Loan là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 3 tiền án đều về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mặc dù có chồng là công chức Nhà nước, đã có 02 con và bị cáo có trình độ văn hóa 12/12 nhưng bị cáo không biết giữ gìn hạnh phúc gia đình, làm gương cho con cái, bị cáo có đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét mức hình phạt đối với bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

Tại biên bản xác minh ngày 15/5/2017 bị cáo là người không có việc làm, không có tài sản để thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy, không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm do bị cáo thực hiện, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, về hướng xử lý tang vật, đề nghị bồi thường dân sự theo đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Ngô Thị V có yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà số tiền 2.850.000 đồng; Tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí bồi thường theo đề nghị của người bị hại.

Đối với anh Hoàng Văn L là người đã mua 01 điện thoại IPHONE 5S và 01 sạc dự phòng số tiền 700.000 đồng, do không biết tài sản này do bị cáo phạm tội mà có, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Cơ quan điều tra không xử lý anh về hành vi này nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập giải quyết.

Đối với số tiền thu lợi bất chính: Xác định được ngày 08/5/2017 bị cáo Tạ Thị Thu L đã bán chiếc điện thoại và sạc dự phòng được số tiền 700.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, anh Liệu không yêu cầu bị cáo bồi thường; Cơ quan Điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã thu giữ được của bị cáo 400.000 đồng cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước, truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 đồng.

Về vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S mầu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 013848000800463 và 01 sạc dự phòng điện thoại màu vàng nhãn hiệu TEKIN đã qua sử dụng. Ngày 22/5/2017 Cơ quan canh sát Điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả cho bà Ngô Thị V là chủ sở hữu, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- 01 (một) chiếc xe mô tô tay ga nhãn hiệu HONDA SCR màu bạc, biển kiểm soát 12P1-5177 xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải số khung WH150MH; số máy 09M01494, xác định cho ông Hoàng Thanh G là chủ sở hữu, trả lại cho ông G;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 863008038651930; 01 (một) ví da mầu đen có quai xách; 01 (một) ví da mầu đen cầm tay; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Tạ Thị Thu L; 01 (một) áo ngắn tay mầu hồng, không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo Tạ Thị Thu L nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 14/6/2017 và ủy nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử ngày 13/6/2017 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Thu L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tạ Thị Thu L 03 (Ba) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2017.

3. Về bồi thường dân sự: Bị cáo Tạ Thị Thu L phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ngô Thị V số tiền 2.850.000đ (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng;

- Truy thu để sung công quỹ Nhà nước tiền thu lời bất chính đối đối với bị cáo Tạ Thị Thu L số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho ông Hoàng Thanh G 01 (một) chiếc xe mô tô tay ga nhãn hiệu HONDA SCR màu bạc, biển kiểm soát 12P1-5177 xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải số khung WH150MH; số máy 09M01494;

- Trả lại cho bị cáo Tạ Thị Thu L gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI 863008038651930; 01 (một) ví da mầu đen có quai xách; 01 (một) ví da mầu đen cầm tay; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Tạ Thị Thu L; 01 (một) áo ngắn tay mầu hồng. (Tạm giữ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A33 màu trắng, đã qua sử dụng để đảm bảo cho việc thi hành án).

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 14/6/2017 và ủy nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử ngày 13/6/2017 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Buộc bị cáo Tạ Thị Thu L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt người bị hại bà Ngô Thị V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn L và ông Hoàng Thanh G, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS TP Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nguyệt